

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lục Ngạn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

Chuyên đề: MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG VIỆC VẬN DỤNG PPDH TÍCH HỢP TRONG GIỜ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim Oanh**

- Đơn vị công tác: **Trường Trung học phổ thông Lục Ngạn số 1.**

1. Tên chuyên đề: “Một số kinh nghiệm trong việc vận dụng PPDH tích hợp trong giờ đọc hiểu văn bản văn học”.

2. Sự cần thiết (lí do nghiên cứu):

Như chúng ta đã biết, tích hợp là một xu thế dạy học hiện đại hiện đang được quan tâm nghiên cứu và áp dụng vào nhiều trường và nhiều nước trên thế giới. Ở nước ta một vài năm trở lại đây, vấn đề xây dựng môn học tích hợp mới thực sự được tập trung nghiên cứu. Đặc biệt từ năm học 2002 -2003, phương pháp dạy học tích hợp chính thức đưa vào áp dụng trong nhà trường phổ thông, khi chúng ta tiến hành cải cách giáo dục ở cấp THCS.

Đối với bậc THPT, việc học tập và vận dụng phương pháp này đã được một thời gian, nhưng hầu như giáo viên chưa thực sự quan tâm đến việc vận dụng phương pháp này vào trong giờ dạy học. Hoặc có vận dụng thì cũng mang tính chống đối, qua quýt. Những năm qua cũng là một chặng đường để bản thân mỗi người giáo viên đứng lớp

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài:

Như chúng ta đã biết, tích hợp là một xu thế dạy học hiện đại hiện đang được quan tâm nghiên cứu và áp dụng vào nhiều trường và nhiều nước trên thế giới. Ở nước ta một vài năm trở lại đây, vấn đề xây dựng môn học tích hợp mới thực sự được tập trung nghiên cứu. Đặc biệt từ năm học 2002 -2003, phương pháp dạy học tích hợp chính thức đưa vào áp dụng trong nhà trường phổ thông, khi chúng ta tiến hành cải cách giáo dục ở cấp THCS.

Trong dự thảo đổi mới chương trình, sách giáo khoa Bộ GD&ĐT đã chỉ rõ: "Lấy quan điểm tích hợp làm nguyên tắc chỉ đạo để tổ chức nội dung chương trình, biên

soạn sách giáo khoa và lựa chọn các PPDH" (tr.27). "Nguyên tắc tích hợp phải được quán triệt trong toàn bộ môn học, từ Đọc văn, Tiếng Việt đến Làm văn; quán triệt trong mọi khâu của quá trình dạy học"(tr.40).

Đối với bậc THPT, việc học tập và vận dụng phương pháp này đã được một thời gian, nhưng hầu như giáo viên chưa thực sự quan tâm đến việc vận dụng phương pháp này vào trong giờ dạy học. Hoặc có vận dụng thì cũng mang tính chống đối, qua quýt. Những năm qua cũng là một chặng đường để bản thân mỗi người giáo viên đứng lớp tổng kết lại thực tiễn những mặt đã và chưa làm được của mình trong việc vận dụng PPDH này.

Chính vì vậy, là một giáo viên dạy Ngữ Văn, tôi xin mạnh dạn đề cập một số sáng kiến trong việc vận dụng phương pháp dạy học tích hợp trong môn Ngữ Văn qua đề tài: ***"Một vài kinh nghiệm trong việc vận dụng phương pháp dạy học tích hợp trong giờ đọc hiểu văn bản văn học"***

2. Lịch sử của đề tài:

Trong các tài liệu tham khảo mà giáo viên có trong tay, hầu hết các tác giả đã đề cập đến nội dung, địa chỉ tích hợp, phương pháp tích hợp, nguyên tắc tích hợp.... Tuy nhiên cho đến nay chưa có một giáo trình chuyên biệt hướng dẫn giảng dạy riêng cho việc vận dụng PPDH tích hợp vào giờ đọc hiểu văn bản văn học.

3. Mục đích nghiên cứu

Việc nghiên cứu và thử nghiệm vận dụng phương pháp dạy học tích hợp trong giờ đọc hiểu văn bản ở trường THPT Lục Ngạn số 1 có ý nghĩa lí luận và thực tiễn cấp bách.

Vận dụng phương pháp dạy học tích hợp trong giờ đọc hiểu văn bản giúp cho giáo viên và học sinh có những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và học tập môn Ngữ Văn nói chung, đồng thời củng cố, mở rộng kiến thức nhằm nâng cao chất lượng viết bài làm văn ở học sinh nói riêng.

4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu để nắm bắt được thực trạng của việc vận dụng PPDH tích hợp trong môn Ngữ Văn ở trường THPT Lục Ngạn số 1 hiện nay.

Đề xuất một số ý kiến về các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của giờ dạy văn bản văn học và hướng tích hợp có hiệu quả trong giờ đọc hiểu văn bản.

Phương pháp nghiên cứu chủ yếu dựa vào các tiết đi dự giờ đồng nghiệp và kết quả các bài kiểm tra, bài thi học kì, thi tốt nghiệp từ năm học 2012 – 2014 trở lại đây.

5. Giới hạn (phạm vi) nghiên cứu

Bàn về PPDH là bàn về một vấn đề có tính khoa học chuyên sâu và rộng. Ở đây, trong phạm vi một sáng kiến kinh nghiệm, nhằm phục vụ trực tiếp cho công tác dạy học nên tôi chỉ giới hạn bàn về *"Một vài kinh nghiệm trong việc vận dụng PPDH tích hợp trong giờ đọc hiểu văn bản"*.

6. Điểm mới trong kết quả nghiên cứu

Qua các bài kiểm tra (từ một tiết trở lên) của học sinh các lớp tôi trực tiếp giảng dạy, qua việc phát vấn các em trên lớp và qua thăm lớp dự giờ của đồng nghiệp tôi đã nhận thấy: Thực trạng, nguyên nhân, hậu quả và một số kinh nghiệm trong việc vận dụng PPDH tích hợp ở bộ môn Ngữ Văn.

PHẦN II: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lí luận của vấn đề:

Tích hợp là gì? Tích hợp (integration) là sự hợp nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp. trong lí luận dạy học, tích hợp được hiểu là sự kết hợp một cách hữu cơ, có hệ thống, ở những mức độ khác nhau, các kiến thức, kĩ năng thuộc các môn học khác nhau hoặc các hợp phần của bộ môn thành một nội dung thống nhất, dựa trên các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đề cập đến trong các môn học hoặc các hợp phần của bộ môn đó.

Trong các tài liệu tập huấn về đổi mới nội dung chương trình, SGK và PPDH đều nhấn mạnh quan điểm chỉ đạo của Đảng và nhà nước về phát triển giáo dục đến năm 2050: Về nội dung giáo dục "phải đảm bảo tính cơ bản, toàn diện, thiết thực, hiện đại và có hệ thống, về phương pháp giáo dục "phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động tư duy sáng tạo của người học". Quan điểm đó đã được cụ thể hóa trong việc thiết lập chương trình và biên soạn ở sách giáo khoa theo hướng tích hợp và PPDH tích hợp được Bộ chỉ đạo cho cán bộ quản lí giáo dục và giáo viên trực tiếp đứng lớp thực hiện.

Môn Ngữ Văn có nhiều thuận lợi cho việc vận dụng PPDH tích hợp bởi:
+ Ở mục tiêu cần đạt của ba phân môn (Đọc hiểu văn bản, Tiếng Việt, Làm văn) có quan hệ mật thiết với nhau và cùng hướng tới mục tiêu chung là nâng cao trình độ sử dụng Tiếng Việt và khả năng cảm thụ văn học cho học sinh.

+ Cả ba phân môn đều do một giáo viên đảm nhiệm trên một đơn vị lớp.

+ Cả ba phân môn đều liên quan đến việc sử dụng Tiếng Việt.

+ Mặt khác, môn Văn có quan hệ gắn bó với lịch sử, văn hóa và xã hội. Do vậy, tích hợp dạy các kiến thức xã hội trong bộ môn văn có tính khả thi cao. Bên cạnh đó, việc kiểm tra thi cử hiện nay đòi hỏi vận dụng tích hợp nhiều loại kiến thức, phương pháp và kỹ năng.

2. Thực trạng của vấn đề:

Giáo viên nào cũng nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của việc đổi mới PPDH, hiệu quả của việc vận dụng các PPDH mới cũng như việc vận dụng PPDH theo hướng tích hợp là một tất yếu trong dạy học. Thế nhưng, việc vận dụng phương pháp này trong thực tế không phải lúc nào cũng đạt hiệu quả đặc biệt là đối với môn Ngữ Văn. Nhiều giờ dạy giáo viên chưa chú ý đến việc vận dụng PPDH tích hợp. Do đó, dẫn đến việc khai thác bài dạy thiếu tính hệ thống, thiếu chiều sâu làm cho chất lượng bài dạy không đạt. Nhiều giờ dạy, giáo viên tích hợp một cách gượng gạo, các đơn vị kiến thức được tích hợp không có mối liên hệ gắn bó

Ví dụ: Dạy bài thơ "Hoàng Hạc Lâu tổng Mạnh Hạo Nhiên chi Quảng Lăng" của Lí Bạch, khi hướng dẫn học sinh phân tích hai câu cuối, giáo viên đã đem so sánh hình ảnh cánh buồm trong câu thơ "Bóng buồm đã khuất bầu không" với hình ảnh cánh buồm trong câu thơ "Cánh buồm nâu, cánh buồm nâu, cánh buồm" trong bài thơ "Cánh buồm nâu" của Nguyễn Bính. So sánh như vậy quả là gượng ép. Bởi lẽ, hai con người, hai hoàn cảnh, hai thời đại khác nhau, được xây dựng bằng những cảm hứng khác nhau thì làm sao mà liên hệ so sánh được.

Nhiều giờ dạy, giáo viên lựa chọn kiến thức tích hợp chưa đúng trọng tâm. Ví dụ: Dạy "Vợ nhặt" của Kim Lân, mục tiêu cần đạt là thấy được vẻ đẹp tâm hồn của những người lao động nghèo bên bờ vực của cái chết. Đó là lòng ham sống, khát vọng hạnh phúc và lòng nhân ái của con người. Lẽ ra phải liên hệ nhân vật người vợ nhặt với nhân vật Mị trong "Vợ chồng A Phủ" của Tô Hoài thì người dạy lại liên hệ với nhân vật chị Dậu trong "Tắt đèn" của Ngô Tất Tố. Liên hệ như vậy đã làm lạc hướng mục tiêu bài học và không giúp cho học sinh nhận thấy mối liên kết giữa các tác phẩm trong chương trình.

Khi vận dụng PPDH tích hợp, giáo viên thiếu sự chuẩn bị kỹ, sử dụng tích hợp một cách tùy hứng, dẫn đến hiệu quả của việc tích hợp không cao. Ví dụ: Dạy bài thơ "Chiều tôi" của Hồ Chí Minh, điểm nhấn nghệ thuật ở hai câu đầu là màu sắc cổ điển và tinh thần hiện đại. Thế nhưng, giáo viên chỉ nói chung chung mà không đọc ra được câu thơ nào của các nhà thơ xưa khi miêu tả chiều tà có sử dụng hình ảnh cánh chim, núi, mây....để so sánh chứng minh sự kế thừa, sự đổi mới sáng tạo trong thơ Hồ Chí Minh.

Như vậy, nếu tích hợp không hợp lý sẽ làm cho học sinh không nhận ra được sự gắn kết của các đơn vị kiến thức trong SGK, học sinh không cảm nhận được chiều sâu, những vẻ đẹp riêng của mỗi tác phẩm văn học trong hệ thống thể loại, đề tài, chủ đề. Đồng thời cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng bài viết và năng lực cảm thụ văn học của học sinh.

3. Nguyên nhân của thực trạng trên.

Một là, đối với những giáo viên trẻ mới ra trường khả năng bao quát chương trình còn hạn chế, còn với giáo viên lâu năm đã có kinh nghiệm giảng dạy lại có phần chủ quan khi chuẩn bị nội dung tích hợp.

Hai là, PPDH tích hợp còn khá mới mẻ đối với giáo viên THPT.

Ba là, chưa hiểu rõ quy trình chuẩn bị để thực hiện việc dạy học tích hợp.

Bốn là, giáo viên chưa được trang bị kiến thức thực tiễn khi áp dụng PPDH tích hợp. (Mỗi dịp Sở giáo dục tổ chức tập huấn chuyên môn cũng chỉ trang bị cho giáo viên những kiến thức lí luận chung chung).

4. Hướng khắc phục (Giải pháp)

Để đạt được kết quả cao trong việc vận dụng PPDH tích hợp trong giờ đọc hiểu văn bản, giáo viên phải:

4.1 . Hiểu PPDH tích hợp trong môn Ngữ Văn là gì?

Như trên đã nói, tích hợp trong quá trình dạy học là sự kết hợp các tri thức của một số môn học có những nét chính tương đồng xoay quanh một chủ đề nào đó. Tích hợp trong môn Ngữ Văn là sự kết nối tri thức của ba phân môn: Tiếng Việt, Đọc hiểu và Làm văn vào trong từng vấn đề cụ thể. Đó chính là phương pháp tiếp cận kiến thức từ việc khai thác các tri thức cụ thể của các phân môn trên cơ sở một hoặc một số bài học có những nội dung, đơn vị kiến thức liên quan.

4.2. Xác định đúng nội dung, mục tiêu, nguyên tắc và phương pháp tích hợp:

Về mục tiêu: Sử dụng PPDH tích hợp trong bài dạy nhằm mục đích gì? Khắc sâu kiến thức bài học? Thể hiện mối liên kết hữu cơ trong chương trình? Hay rèn luyện kỹ năng tiếp nhận văn học cho học sinh?

Về nội dung: Trong bài dạy nội dung nào cần phải dạy theo lối tích hợp? Đó là các đơn vị kiến thức có những điểm liên quan, tương đồng với các bài đã học. Các nội dung kiến thức cần đến việc sử dụng kiến thức của các bộ môn khác, phân môn khác để làm phương tiện khai thác.

Về nguyên tắc: Sử dụng PPDH tích hợp xuất phát từ nguyên tắc nào? Đó là căn cứ vào mục tiêu cần đạt của tiết học. Căn cứ vào nội dung chương trình (cả bài học trước hoặc sau khi cần dạy có liên quan).

Về phương pháp: Cách thức sử dụng PPDH tích hợp như thế nào? (Tích hợp dọc hay tích hợp ngang? Lựa chọn những ngữ liệu nào để tích hợp?).

Ví dụ minh họa:

Khi hướng dẫn học sinh cảm nhận vẻ đẹp của bức tranh tứ bình trong đoạn thơ. "*Ta về mình có nhớ ta....Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung*" trích "Việt Bắc" của Tố Hữu, tôi làm như sau:

+ Về mục tiêu sử dụng PPDH tích hợp, tôi cần cho học sinh hiểu được nét đặc sắc của thiên nhiên Việt Bắc trong bốn mùa, sự tinh tế, nhạy cảm cùng sự gắn bó sâu sắc của nhà thơ với cảnh và người Việt Bắc. Như vậy mục tiêu đặt ra trong tiết học của tôi là khắc sâu kiến thức, rèn luyện kỹ năng cảm thụ văn học.

+ Trên cơ sở đó, tôi lựa chọn các đơn vị kiến thức có những điểm tương đồng với bài học như tranh tứ bình trong nghệ thuật truyền thống thường theo mùa: Xuân - Hạ - Thu - Đông (*Sen tàn, cúc lại nở hoa, Sầu dài ngày ngắn, đông đà sang xuân*). Tranh tứ quý: Long - Lân - Quy - Phụng, Tùng - Cúc - Trúc - Mai. Từ đó tôi khơi gợi để các em cảm nhận được điểm chung và riêng của bức tranh tứ bình trong nghệ thuật truyền thống với thơ Tố Hữu. Bên cạnh đó, tôi chuẩn bị một số nội dung liên quan đến thiên nhiên Việt Bắc trong giai đoạn hiện nay để kết hợp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sinh thái cho học sinh.

+Về nội dung tích hợp trong bài dạy: Tôi chọn nội dung cần tích hợp để so sánh, đối chiếu củng cố và khắc sâu kiến thức là: Nét độc đáo của bức tranh thiên nhiên Việt

Bắc trong thơ Tô Hữu sinh động bởi sắc màu, âm thanh, bởi sự hài hòa gắn kết giữa người và cảnh. Núi rừng nhưng không hoang vu, lạnh lẽo mà ấm áp, tươi sáng, nên thơ. Điều đó chứng tỏ sự gắn bó sâu sắc của nhà thơ với cảnh vật thiên nhiên và con người Việt Bắc. (Hình ảnh tứ bình trong thơ truyền thống thường tĩnh lặng, vắng bóng con người).

+ Về nguyên tắc, tôi căn cứ vào mục tiêu cần đạt của bài học (theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Bộ) và bài làm văn đã học trước đó "Nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ".

+ Về phương pháp, tôi sử dụng cả hai hình thức tích hợp. (Sẽ nói cụ thể ở phần sau - Sử dụng linh hoạt các hình thức tích hợp).

+ Về mặt kỹ năng, tôi củng cố và nâng cao kỹ năng nghị luận về một đoạn trích, một bài thơ (đã học ở tiết trước). Đồng thời tôi cũng mở rộng thêm kiến thức để các em có thể vận dụng để viết bài số 3 ở tiết sau.

4. 3. Chuẩn bị các dữ liệu để tích hợp:

Một trong những yếu tố quyết định thành công của việc vận dụng PPDH tích hợp là việc chuẩn bị dữ liệu để tích hợp. Để việc chuẩn bị dữ liệu tích hợp có hiệu quả, người dạy phải lựa chọn các dữ liệu có điểm tương đồng về đề tài, chủ đề, , loại, thể, kiểu... Và phải phù hợp với các đơn vị kiến thức cần tích hợp. Không những thế dữ liệu đó còn phải nằm trong chương trình SGK.

Ví dụ minh họa:

Khi dạy tác phẩm "Vợ nhặt" của Kim Lân, tôi lựa chọn các tác phẩm có cùng chủ đề, đề tài với tác phẩm này như "Chí Phèo", (Nam Cao), "Vợ chồng A Phủ" (Tô Hoài). Đối với bài dạy này, tôi xác định nội dung tích hợp là ở đề tài, chủ đề, nội dung cảm hứng, cách thể hiện ở mỗi tác phẩm. Qua so sánh, tôi nhận thấy:

Các tác phẩm có cùng đề tài người nông dân trước cách mạng. Cùng sáng tác trong bối cảnh đất nước đang tồn tại chế độ nửa thực dân nửa phong kiến. Cùng bày tỏ niềm thương cảm với nỗi thống khổ của người dân thấp cổ bé họng dưới ách áp bức của thực dân phong kiến, cùng thể hiện niềm tin vào vẻ đẹp tâm hồn của người nông dân trong hoàn cảnh khốn cùng. Cách thể hiện: Truyện ngắn.

Về điểm khác biệt: Nam Cao viết về bi kịch bị cự tuyệt quyền làm người của người nông dân. Tô Hoài viết về nỗi thống khổ của người nông dân lao động miền núi

dưới ách áp bức của lãnh chúa phong kiến. Kim Lân nói về thân phận rẻ rúng của con người trong nạn đói năm 1945.

4.4. Sử dụng linh hoạt các hình thức tích hợp:

Có hai hình thức tích hợp:

Tích hợp ngang: là hình thức tích hợp liên môn, liên phân môn và là hình thức tích hợp theo từng thời điểm. Cụ thể là đối với môn Ngữ văn, giáo viên sử dụng tri thức của các phân môn Tiếng Việt, Lí luận văn học, Làm văn để giải mã văn bản văn học và ngược lại.

Tích hợp dọc: Tích hợp theo thể loại, đề tài, chủ đề của tác phẩm văn học. Mục đích của việc tích hợp này chủ yếu là so sánh, đối chiếu giữa các bài học có cùng chủ đề, đề tài, các đơn vị kiến thức có quan hệ tương đồng để khắc sâu kiến thức cho học sinh, giúp cho học sinh nhận ra những điểm giống và khác nhau của các nội dung có liên quan đến bài học.

Ví dụ minh họa:

Khi dạy bài thơ "Tràng giang" của Huy Cận tôi sử dụng kiến thức của bài Luật thơ, thể thơ Đường luật để lí giải âm hưởng, nhịp điệu bài thơ. Bên cạnh đó, tôi cũng sử dụng kiến thức Tiếng Việt "Bài nghĩa của từ trong sử dụng" và kiến thức lịch sử xã hội Việt Nam những năm 30 của thế kỉ trước để giúp học sinh hiểu sâu hơn ý nghĩa biểu tượng của các hình ảnh trong bài thơ cũng như nguyên nhân của nỗi niềm tâm trạng "bâng khâng trời rộng nhớ sông dài" của nhà thơ. Về mặt nghệ thuật tôi liên hệ với câu ca dao " Sóng bao nhiêu gợn dạ em sầu bấy nhiêu", liên hệ với thơ Đỗ Phủ, thơ Lí Bạch, thơ Đoàn Thị Điểm, thơ Thôi Hiệu... để giúp học sinh nhận thấy màu sắc cổ điển và tính hiện đại của bài thơ.

Hoặc khi phân tích vẻ đẹp của bức tranh mùa xuân, mùa hạ, mùa thu của núi rừng Việt Bắc tôi đã làm như sau:

+ Mùa xuân với hình ảnh "mơ nở trắng rừng" đã gợi lên một bức tranh tươi tắn bừng sáng, mới mẻ, tinh khôi, tràn trề sức sống, khoáng đạt, trong trẻo, nhẹ nhàng, thanh khiết chứ không tĩnh tại, chết đứng. Con người Việt Bắc xuất hiện trong công việc đan nón - công việc gợi sự cần mẫn, tỉ mỉ và cũng hết sức thi vị. Từ "chuốt" trong câu thơ là trau chuốt, làm bóng lên, làm đẹp thêm lên. Chữ " từng" gợi tả đức tính cần mẫn, khéo léo của người đan nón. Con người cần cù tài hoa ấy thật đáng nhớ.

Đúng như Nguyễn Đình Thi đã từng ca ngợi "Tay người như có phép tiên - Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ".

+ Mùa hạ với sự chuyển đổi màu sắc rất nhanh của rừng phách qua động từ "đỏ" và âm thanh rộn rã của tiếng ve ngân sốt đêm ngày. Tôi so sánh giá trị biểu cảm của từ "đỏ" với các từ "nhuôm" trong câu thơ "Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san" (*Truyện Kiều* - Nguyễn Du) và chữ "nhuộm" trong câu thơ "Lá xanh nhuộm đã thành cây lá vàng" (*Tương tư* - Nguyễn Bính). Mục đích là giúp học sinh hiểu sâu sắc hơn giá trị biểu cảm của từ "đỏ" trong thơ của Tố Hữu. Trong không khí náo nhiệt của khúc nhạc rừng, cô gái Việt Bắc trẻ trung, xinh tươi đi hái măng có "*một mình*" mà chẳng cô đơn. Tôi cũng sử dụng kiến thức về luật thơ để cho học sinh thấy cái hay của vần điệu và nhạc tính của câu thơ nhờ cách gieo vần: *gái - hái* (vần lưng), điệp phụ âm "m" liên tiếp của các từ "măng - một - mình". Góp phần gợi tả tâm trạng vui sướng hăng say trong lao động của người dân Việt Bắc khi được làm chủ núi rừng.

+ Mùa thu "trăng rọi hòa bình". Tôi chú ý phân tích giá trị biểu cảm của từ "rọi" trong mối liên hệ với trăng trong thơ Nguyễn Du "Vàng trăng vắng vặc giữa trời..." , với trăng trong thơ Hồ Chí Minh "Rằm xuân lồng lộng trăng soi...". Hơn nữa trăng trong thơ Tố Hữu là "trăng rọi hòa bình", ánh trăng chiếu chiếu rọi rục rờ, hiền hòa, thơ mộng thể hiện niềm lạc quan, yêu đời quên đi cái gian khổ thực tế của chiến tranh trước đó. Trong không gian đó, con người xuất hiện cũng hết sức tự nhiên "Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung". Đại từ "ai" gợi lên bao hoài niệm, băng không của nghĩa tình trong suốt mười năm năm gấn bó. Đại từ "ai" cũng khiến câu thơ trở nên trữ tình, thi vị hơn gợi tả đúng hồn thơ Tố Hữu - trữ tình, đậm đà tính dân tộc.

Như vậy, trong một bài thơ " Tràng giang" của Huy Cận hay trong đoạn trích "Việt Bắc" của Tố Hữu tôi đã kết hợp hai hình thức tích hợp. Cách làm này giúp cho giờ dạy tránh được sự nhàm chán, giúp cho việc khai thác kiến thức trong bài dạy được rộng và sâu, học sinh lĩnh hội được nhiều kiến thức và thấy được sự kết nối của các phân môn, các bài học trong chương trình, rèn luyện cho học sinh kỹ năng so sánh văn học và giúp cho giờ học hứng thú. Đồng thời cũng góp phần nâng cao được uy tín của giáo viên trước học sinh.

4.5. Ra đề kiểm tra đánh giá theo hướng tích hợp:

Kiểm tra là khâu đánh giá kết quả học tập của học sinh, giúp giáo viên dựa vào kết quả dạy học mà điều chỉnh PPDH hợp lí. nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Kiểm tra theo hướng tích hợp là một hướng kiểm tra hiện đại được áp dụng trong nhà trường những năm gần đây, nhất là trong các kì thi lớn. Đối với môn Ngữ Văn, người ra đề đồng thời kiểm tra các tri thức Tiếng Việt, Văn học và Làm văn, người kiểm tra đồng thời kiểm tra các kiến thức của các phân môn môn.

Ví dụ minh họa :

BÀI VIẾT SỐ 1

Thời gian: 45 phút

Điểm	Lời phê của cô giáo

Đề bài: Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Những mùa quả mẹ tôi hái được
 Vẫn trông vào tay mẹ vun trồng
 Những mùa quả rụng rồi lại mọc
 Như mặt trời, khi như mặt trăng

Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
 Còn những bí và bầu thì lớn xuống
 Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn
 Rỏ xuống lòng thâm lặng mẹ tôi

Và chúng tôi, một thứ quả trên đời
 Bảy mươi tuổi mẹ mong chờ được hái
 Tôi hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi
 Minh vẫn là một thứ quả non xanh

(*Mẹ và quả* - Nguyễn Khoa Điềm)

1. Trong hai dòng thơ "Những mùa quả rụng rồi lại mọc - Như mặt trời, khi như mặt trăng", tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì? Hãy nêu tác dụng của biện pháp đó.
2. Nghĩa của chữ “trông” ở dòng thơ " Vẫn trông vào tay mẹ vun trồng"; “hái” trong dòng thơ "Bảy mươi tuổi mẹ mong chờ được hái"; “mỏi” trong dòng thơ "Tôi hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi" có nghĩa là gì?
3. Em hãy hình dung và ghi lại tâm trạng nhà thơ trong hai dòng thơ cuối bài. Từ đó em có suy nghĩ gì về cách ứng xử với cha mẹ của một số người qua những mẫu tin sau:

- Sáng 26/3, Nguyễn Duy Linh (25 tuổi, trú huyện Thanh Oai) bị TAND Hà Nội xét xử về tội giết người. Nạn nhân là mẹ của bị cáo. (Theo <http://vnexpress.net> ngày 26/3/2014).

- Cụ Nguyễn Văn Quý (84 tuổi) và cụ Nguyễn Thị Chén (82 tuổi), ngụ thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, Hà Nội đang sống trong góc nhà nhỏ hẹp khoảng 2m², chiếc giường xin được ở đầu nên hai chân còn, hai chân phải lấy gạch kê lên. Tám năm qua, cả hai cụ bị con cái đẩy ra đường dù đã dựng vợ, gả chồng cho con cái yên ấm. Hiện tại, cụ ông ngày ngày ra đồng mò cua bắt ốc về nuôi cụ bà qua những ngày đói khổ. (Theo <http://vietnamnet.vn> ngày 27/12/2013)

- Đùn đẩy trách nhiệm không muốn phụng dưỡng mẹ già, các con đã đẩy cụ bà 77 tuổi ra đường trong đêm sương lạnh. (Theo <http://ngoisao.net> ngày 23/2/2013).

5. Kết quả thu được: Qua việc thực hiện các nội dung nêu trên, tôi thu được một số kết quả như sau:

- GV sử dụng PPDH tích hợp một cách chủ động, hiệu quả.

- Học sinh có hứng thú hơn, lĩnh hội được nhiều kiến thức, thấy được mối liên kết giữa các bài học, giữa các phân môn trong các bộ môn, giữa chương trình Ngữ văn THCS với chương trình Ngữ văn THPT.

- Rèn luyện kỹ năng cảm thụ văn học, mở rộng kiến thức, nâng cao chất lượng bài viết ở học sinh hơn.

- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách ra đề các kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo ở người học.

5. Bài học kinh nghiệm:

Để vận dụng PPDH tích hợp vào việc giảng dạy bộ môn Ngữ Văn có hiệu quả cần tuân thủ các bước đã nêu trên. Đặc biệt cần xác định tính cấp thiết của việc sử dụng PPDH tích hợp là góp phần đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng dạy học.

Cần chuẩn bị kỹ trước khi sử dụng để việc vận dụng PPDH này phát huy hiệu quả. Cần tùy bài mà sử dụng, không quá lạm dụng PPDH nội dung bài học sẽ loãng. Cần kết hợp giữa việc dạy và kiểm tra theo hướng tích hợp.

PHẦN III: KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Dạy học Ngữ Văn theo định hướng tích hợp vẫn theo đuổi quan điểm “lấy HS làm trung tâm”, tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh trong mọi mặt, mọi khâu của quá trình dạy học; tìm mọi cách phát huy năng lực tự học, năng lực sáng tạo của

học sinh. Việc tích cực nghiên cứu vận dụng PPDH mới là trách nhiệm của mỗi giáo viên. Chính vì vậy, tôi mạn dạn đề xuất một vài kinh nghiệm của cá nhân trong việc vận dụng PPDH tích hợp vào giờ đọc hiểu văn bản văn học. Rất mong nhận được sự góp ý từ bạn bè đồng nghiệp để những kinh nghiệm của bản thân tôi được hoàn thiện hơn, góp phần nâng cao chất lượng giờ dạy đọc hiểu văn bản văn học. Giúp học sinh tích hợp các kiến thức và kỹ năng đã lĩnh hội để giải quyết vấn đề đặt ra trong thực tiễn một cách linh hoạt, chủ động, sáng tạo.

2. Kiến nghị

- Đối với các giáo viên giảng dạy cần xác định đổi mới PPDH là một quá trình liên tục, thường xuyên và lâu dài xuất phát từ mục tiêu giáo dục và điều kiện thực tế của môi trường giáo dục. Cần tạo mọi điều kiện về thời gian ở trên lớp để hướng dẫn cho học sinh các kỹ năng cần thiết để tự khai thác, chiếm lĩnh các nội dung của văn bản văn học và mối liên hệ mật thiết hữu cơ của ba phân môn.

- Đối với tổ nhóm chuyên môn, cần chú ý nhiều hơn đến việc thảo luận nhằm xác định kiến trúc trọng tâm cần tích hợp trong mỗi bài dạy tránh tình trạng mạnh ai nấy làm.

- Đối với sở Giáo dục cần thay đổi hình thức và chất lượng của các đợt tập huấn chuyên môn. Chẳng hạn như thay vì mời giảng viên của các trường đại học thì mời giáo viên của các trường THPT lớn, có uy tín ở trong tỉnh ... lên trực tiếp trao đổi với giáo viên nhà trường những vấn đề có liên quan đến phương pháp, mục tiêu, nội dung tích hợp trong môn Ngữ Văn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Lục Ngạn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

Người viết

Nguyễn Thị kim Oanh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ sách giáo khoa Ngữ Văn 10, 11, 12 tập I, tập II của nhà xuất bản giáo dục năm 2009.
2. Bộ sách giáo viên Ngữ Văn 10, 11, 12 tập I, II của nhà xuất bản giáo dục năm 2009.
3. Gợi ý ôn thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ Văn năm 2017.
5. Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học ở trường trung học phổ thông - Nguyễn Văn Cường.
6. Các bài báo của mạng giáo dục Việt Nam bàn về vấn đề dạy học tích hợp trong môn Ngữ Văn ở trường THPT.

MỤC LỤC

Phần	Nội dung	Trang
I	Đặt vấn đề	
1	Lý do chọn đề tài	1
2	Lịch sử đề tài	1
3	Mục đích nghiên cứu của đề tài	1
4	Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu	2
5	Giới hạn (phạm vi) nghiên cứu	2
6	Điểm mới trong kết quả nghiên cứu.	2
II	Giải quyết vấn đề	
1	Cơ sở lí luận của vấn đề	3
2	Thực trạng của vấn đề	3
3	Nguyên nhân của thực trạng	4
4	Giải pháp	5 - 10
5	Kết quả thu được	10 - 11
6	Bài học kinh nghiệm	11
III	Kết luận - kiến nghị	
1	Kết luận.	11
2	Kiến nghị	12